**Mẫu số: 03-MSNS-BTC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bộ, ngành; Tỉnh/TP: …………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ MÃ SỐ ĐƠN VỊ CÓ QUAN HỆ VỚI NGÂN SÁCH**

**DÙNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ Ở GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**1. Tên dự án đầu tư:**.................................................................................................

**2. Nhóm dự án đầu tư**

□ Dự án quan trọng quốc gia                 □ Dự án nhóm B

□ Dự án nhóm A                                   □ Dự án nhóm C

**3. Hình thức dự án**

□ Xây dựng mới            □ Cải tạo mở rộng                     □ Cải tạo sửa chữa

**4. Hình thức quản lý thực hiện dự án**

|  |  |
| --- | --- |
| □ Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành | □ Chủ đầu tư trực tiếp thực hiện quản lý dự án |
| □ Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực | □ Quản lý dự án của Tổng thầu xây dựng (EPC) |
| □ Ban QLDA đầu tư xây dựng một dự án đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước quy mô nhóm A có công trình cấp đặc biệt, có áp dụng công nghệ cao | □ Thuê tư vấn quản lý dự án |

**5. Dự án cấp trên (đối với tiểu dự án)**

5.1. Tên dự án cấp trên: ..............................................................................................

5.2. Mã dự án cấp trên: ...............................................................................................

**6. Chủ đầu tư**

6.1. Tên chủ đầu tư: ....................................................................................................

6.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: .............................................................

6.3. Địa chỉ chủ đầu tư:

- Tỉnh, thành phố: .......................................................................................................

- Quận, huyện: ............................................................................................................

- Xã, phường: ..............................................................................................................

- Số nhà, đường phố: ..................................................................................................

- Điện thoại: ................................................................................................................

- Email: .......................................................................................................................

**7. Ban quản lý dự án (nếu có)**

7.1. Tên Ban Quản lý dự án: .......................................................................................

7.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: .............................................................

7.3. Địa chỉ Ban quản lý dự án:

- Tỉnh, thành phố: .......................................................................................................

- Quận, huyện: ............................................................................................................

- Xã, phường: ..............................................................................................................

- Số nhà, đường phố: ..................................................................................................

- Điện thoại: ................................................................................................................

- Email: ......................................................................................................................

**8. Cơ quan chủ quản cấp trên**

8.1. Tên cơ quan chủ quản cấp trên:

8.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách:

**9. Quyết định đầu tư**

9.1. Cơ quan ra quyết định: ........................................................................................

9.2. Số quyết định: ......................................................................................................

9.3. Ngày quyết định: .................................................................................................

9.4. Người ký quyết định: ...........................................................................................

9.5. Thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt: .............................................................

9.6. Thời gian hoàn thành dự án được duyệt: .............................................................

9.7. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án:

|  |  |
| --- | --- |
| o Chi phí xây dựng: ………………… | o Chi phí dự phòng: …………………… |
| o Chi phí thiết bị: …………………… | o Chi phí quản lý dự án: ………………. |
| o Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng tái định cư:  ………………………… | o Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:……... |
| o Chi phí khác:………………………… |

9.8. Nguồn vốn đầu tư:

|  |  |
| --- | --- |
| Nguồn vốn | Tỉ lệ nguồn vốn |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

9.9. Địa điểm thực hiện dự án:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Quốc gia | Tỉnh, thành phố | Quận, huyện | Xã, phường |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

9.10. Ngành kinh tế (nếu có):

|  |  |
| --- | --- |
| Mã ngành kinh tế | Tên ngành kinh tế |
|  |  |
|  |  |
|  |  |

**10. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**

10.1. Họ và tên người đại diện: ..................................................................................

10.2. Điện thoại cơ quan: ............................................................................................

10.3. Điện thoại di động: ............................................................................................

10.4. Email: ................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | Ngày    tháng    năm **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ** (ký tên, đóng dấu) |

|  |
| --- |
| **Mẫu số 03-MSNS-BTC**  **HƯỚNG DẪN KÊ KHAI**  **Mẫu tờ khai đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách cho các dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện dự án**  **1. Tên dự án đầu tư:** Ghi rõ ràng, đầy đủ tên dự án đầu tư theo quyết định đầu tư.  **2. Nhóm dự án đầu tư:** Đánh dấu **X** vào 1 trong các ô nhóm dự án tương ứng.  **3. Hình thức dự án:** Đánh dấu **X** vào 1 trong các ô hình thức dự án tương ứng.  **4. Hình thức quản lý thực hiện dự án:**Đánh dấu **X** vào 1 trong các ô hình thức quản lý thực hiện dự án tương ứng.  **5. Dự án cấp trên**  5.1. Tên dự án cấp trên: Nếu dự án là tiểu dự án (được tách ra từ một dự án lớn) ghi rõ tên dự án cấp trên.  5.2. Mã dự án cấp trên: Nếu dự án là tiểu dự án (được tách ra từ một dự án lớn), ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của dự án cấp trên.  **6. Chủ đầu tư**  6.1. Tên chủ đầu tư: Ghi rõ tên của chủ đầu tư.  6.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của chủ đầu tư dự án.  6.3. Địa chỉ chủ đầu tư:  - Tỉnh, thành phố: Ghi rõ tên tỉnh/thành phố.  - Quận, huyện: Ghi rõ tên quận/huyện.  - Xã, phường: Ghi rõ tên xã/phường.  - Số nhà, đường phố: Ghi chi tiết địa chỉ số nhà, đường phố của chủ đầu tư (nếu có).  - Điện thoại: Số điện thoại ghi rõ mã vùng - số điện thoại cố định hoặc số điện thoại di động.  - Email: Ghi rõ địa chỉ Email của đơn vị (nếu có).  **7. Ban Quản lý dự án đầu tư (nếu có):** Chỉ kê khai khi Chủ đầu tư thành lập Ban quản lý dự án để quản lý dự án.  7.1. Tên Ban quản lý dự án: Ghi rõ tên Ban quản lý dự án.  7.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của Ban quản lý dự án.  7.3. Địa chỉ Ban quản lý dự án: Kê khai rõ địa chỉ Ban quản lý dự án đầu tư theo như hướng dẫn kê khai tại mục 6.3.  **8. Cơ quan chủ quản cấp trên**  8.1. Tên cơ quan chủ quản cấp trên: Ghi rõ tên của cơ quan chủ quản cấp trên, trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan chủ quản thì ghi tên của chủ đầu tư ở mục 6.1.  8.2. Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách: Ghi rõ mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của cơ quan chủ quản cấp trên, trường hợp chủ đầu tư đồng thời là cơ quan chủ quản thì ghi mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách của chủ đầu tư ở mục 6.2.  **9. Quyết định đầu tư**  9.1. Cơ quan ra quyết định: Tên cơ quan ra quyết định đầu tư.  9.2. Số quyết định: Số quyết định đầu tư.  9.3. Ngày quyết định: Ngày ký quyết định đầu tư.  9.4. Người ký quyết định: Người ký quyết định đầu tư.  9.5. Thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt: Ghi rõ thời gian bắt đầu thực hiện được duyệt nếu có.  9.6. Thời gian hoàn thành dự án được duyệt: Ghi rõ thời gian hoàn thành dự án được duyệt nếu có.  9.7. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: Mức tối đa cho phép của dự án, ghi chi tiết theo một hoặc tất cả các loại chi phí.  9.8. Nguồn vốn đầu tư: Ghi chi tiết một hoặc nhiều nguồn vốn theo nguồn vốn và tỉ lệ từng nguồn vốn đầu tư và tổng các nguồn vốn đầu tư này phải bằng 100%.  9.9. Địa điểm thực hiện dự án: Ghi rõ quốc gia nơi thực hiện dự án đối với các dự án của cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài. Ghi chi tiết các địa bàn (tỉnh/thành phố, quận/huyện, xã/phường) nếu dự án được thực hiện ở một hoặc nhiều địa điểm tại Việt Nam.  9.10. Ngành kinh tế: Ghi rõ mã và tên một hoặc nhiều ngành kinh tế ghi trong Quyết định đầu tư (nếu có). Mã và tên ngành kinh tế ghi theo Quyết định số [10/2007/QĐ-TTg](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=10/2007/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung về hệ thống ngành kinh tế (nếu có).  **10. Thông tin về người đại diện đăng ký mã số ĐVQHNS**  10.1. Họ và tên người đại diện: Người đại diện kê khai ghi rõ họ tên của mình.  10.2. Điện thoại cơ quan: Số điện thoại ghi rõ mã vùng - số điện thoại cố định.  10.3. Điện thoại di động: Số điện thoại di động của người đại diện kê khai.  10.4. Email: Ghi rõ địa chỉ Email của người đại diện kê khai.  Đơn vị phải điền chính xác, đầy đủ thông tin của người đại diện đơn vị đăng ký mã số để thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin về quá trình đăng ký mã số ĐVQHNS từ cơ quan tài chính. |